

DU GIÀ

Tiêu chí : A1 & A3

Tỉnh: Hà Giang
 Tình trạng bảo vệ: Không

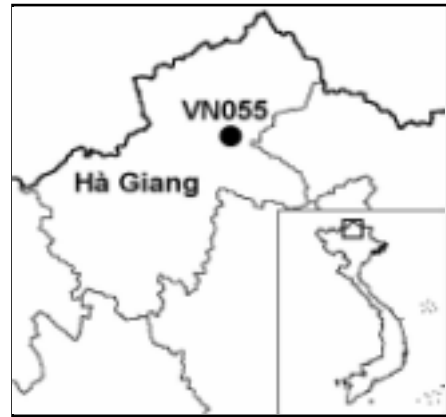
Vĩ độ: 22°54'N
 Kinh độ: 105°12'E
 Diện tích: 24.293 ha
 Độ cao: 400-2.275 m so với mặt biển

VCĐH / PVCĐH:

Không

Cảnh quan ưu tiên:

Không



Mô tả chung

VCQT này bao gồm diện tích khu đề xuất bảo tồn thiên nhiên Du Già ở vùng tây-bắc Việt Nam. Địa hình chính của VCQT là các dãy núi dốc, nổi bật lên là núi Pu Tha Ca (2.275 m so với mặt biển) ở trung tâm VCQT và núi Mường Chạ (1.773m) ở phía đông nam. Ở chân núi Phu Tha Ca là các thung lũng rộng ở độ cao 400 đến 600m. Trong các thung lũng này là các bản người dân tộc H'Mông và đất canh tác của họ (chủ yếu là trồng ngô). Phía trên các diện tích canh tác, ở độ cao từ 600 đến 900m, rừng hầu như đã bị chặt phá và hiện được thay thế bằng thảm thực vật thứ sinh. Tại các đai cao từ 900 đến 1.800m là rừng thường xanh trên núi thấp, tuy nhiên, ở các đai dưới 1.500m, rừng cũng đã bị xuống cấp nhiều do khai thác gỗ chọn. Tại độ cao trên 1.800m là kiểu rừng thường xanh núi cao¹. VCQT Du Già có tầm quan trọng bảo tồn cao do đây là một trong số rất ít các khu vực trên thế giới có loài Voọc mũi hếch *Rhinopithecus avunculus*, loài bị đe dọa ở mức Tối nguy cấp trên toàn cầu và đặc hữu miền Bắc Việt Nam².

Khu hệ chim: Những nét chính

Quần xã chim tại VCQT Du Già mang những nét đặc trưng của khu hệ chim rừng thường xanh vùng núi miền Bắc Việt Nam. Tuy nhiên, do hầu hết các chuyến khảo sát đến nay đều chỉ tập trung ở các vùng rừng thường xanh trên núi thấp, thành phần khu hệ chim của vùng rừng thường xanh trên núi cao hầu như không được biết đến. Các loài gặp thường xuyên nhất ở rừng thường xanh trên núi thấp là Cu rốc đầu vàng *Megalaima franklinii*, Nước bụng đỏ *Harpactes erythrocephalus*, Đớp ruồi đầu xám *Culicicapa ceylonensis*, Cành cạch núi *Hypsipetes mcclllandii*, Khướu lùn cánh xanh *Minla cyanouroptera*, Lách tách má xám *Alcippe morrisonia*, Mì đuôi dài *Heterophasia picoides*, Khướu mỏ cổ hung *Yuhina flavicollis* và Hút mật ngực đỏ *Aethopyga saturata*. Một trong những loài đáng chú ý nhất của khu hệ chim Du Già là loài Trèo cây lưng đen *Sitta formosa*, một loài sắp nguy cấp trên toàn cầu và mới có ghi nhận tại ba khu vực khác ở Việt Nam¹.

Loài	Tiêu chí VCQT	Tình trạng	VCQT khác	Ghi chú
Trèo cây lưng đen <i>Sitta formosa</i>	A1, A3	VU	3	Một cá thể được quan sát ở độ cao 1.400m trên núi Pu Tha Ca vào tháng 3/2000 ³ . Một cá thể được quan sát ở độ cao khoảng 1.100m ở núi Mường Chạ vào tháng 4/2000 ³ . Nhiều lần quan sát được một cá thể ăn lẫn trong các đàn với các loài khác ở độ cao 1.600 đến 1.850m trên núi Phu Tha Ca vào tháng 5/2002 ¹ .
Chích đất vàng <i>Phylloscopus cantator</i>	A2		0	Một cá thể được quan sát ở độ cao khoảng 900m trên núi Mường Chạ vào tháng 4/2000 ³ . Không có dấu hiệu chứng tỏ loài này có sinh sản tại đây và do vậy, khu vực này có lẽ không đáp ứng tiêu chuẩn để đưa vào EBA Đông Himalaya.

Loài chỉ phân bố trong một đơn vị địa sinh học: Khu vực này đáp ứng tiêu chí A3 do có 35 loài chỉ phân bố trong Đơn vị Địa Sinh học Rừng á nhiệt đới Trung Quốc - Himalaya (08). Xem Phụ lục 4 để biết chi tiết.

Các loài khác đang được quan tâm bảo tồn

Loài	Tình trạng	Loài	Tình trạng
Voọc mũi hếch <i>Rhinopithecus avunculus</i> ²	CR	[Pơ-mu <i>Fokienia hodginsii</i>] ⁴	NT

Các mối đe dọa đối với đa dạng sinh học

Trước mắt, mối đe dọa lớn nhất đối với VCQT Du Già là săn bắn, mối đe dọa này đặc biệt nghiêm trọng đối với quần thể Voọc mũi hếch tại đây. Về lâu dài, việc mất và xuống cấp sinh cảnh sẽ là mối đe dọa lớn nhất đối với công tác bảo tồn các loài chim tại VCQT. Nguyên nhân chủ yếu gây ra mất và xuống cấp sinh cảnh là phá rừng làm nương rẫy, cháy rừng và khai thác

Mối đe dọa	Độ nghiêm trọng
Thâm canh nông nghiệp	• •
Cháy rừng	• •
Săn bắn	• • •
Khai thác chọn gỗ/ củi	• •
Khai thác không bền vững LSPG	• •

quá mức gỗ và các lâm sản phi gỗ (LSPG).

Các hoạt động bảo tồn

- Kế hoạch đầu tư cho khu Du Già được xây dựng từ đầu năm 1994, theo đó đề xuất thành lập tại đây một khu bảo tồn thiên nhiên có diện tích 24.239 ha⁵. Sau khi kế hoạch đầu tư này được Bộ Nông nghiệp, Phát triển Nông thôn và Ủy ban Nhân dân tỉnh Hà Giang phê chuẩn, ban quản lý của khu vực này đã được thành lập tháng 11/1994⁵.

Kiến nghị

- Chính phủ Việt Nam cần ra quyết định chính thức công nhận Khu Bảo tồn Thiên nhiên Du Già.
- Cần tăng cường năng lực cho ban quản lý khu bảo tồn thiên nhiên, thông qua tuyển dụng thêm cán bộ, cung cấp đào tạo và kinh phí¹.
- Cần có biện pháp để kiểm soát chặt chẽ việc khai thác gỗ và LSPG, đặc biệt là tại các vùng có Voọc mũi hếch phân bố.
- Các chương trình lâm nghiệp xã hội của nhà nước cần được mở rộng để thu hút sự tham gia của các cộng đồng địa phương và cung cấp nguồn thay thế các sản phẩm từ rừng.
- Cần có các chương trình mang tính lồng ghép để hạn chế việc săn bắn, có thể bao gồm các hoạt động nâng cao nhận thức bảo tồn, kiểm soát việc buôn bán động thực vật hoang dã, và các cuộc tuần tra với sự tham gia của cộng đồng.
- Cần tiến hành thêm các cuộc điều tra thực địa nhằm xác định hiện trạng và phân bố của các loài quan trọng để cung cấp thông tin về những khu vực cần tập trung các biện pháp can thiệp bảo tồn.

Tài liệu tham khảo

1. Lê Mạnh Hùng, Trần Thiệu Dư và Vũ Hữu Trác (2002) *Điều tra nhanh đa dạng sinh học các huyện Xín Mần và Yên Minh, tỉnh Hà Giang, Việt Nam*. Báo cáo chưa xuất bản của Chương trình BirdLife Quốc tế tại Việt Nam và Viện Sinh thái và Tài nguyên Sinh vật.
2. Le Khắc Quyết, pers. comm.
3. Vogel, C. J., Sweet, P. R. and Le Manh Hung (in prep.) Ornithological records from Ha Giang province, Vietnam.
4. Đinh Văn Mạnh (1994) *Luận chứng Kinh tế Kỹ thuật Khu Bảo tồn Thiên nhiên Du Già, tỉnh Hà Giang*. Hà Nội: Viện Điều tra Quy hoạch Rừng
5. BirdLife International and the Forest Inventory and Planning Institute (2001) *Sourcebook of existing and proposed protected areas in Vietnam*. Hanoi: BirdLife International Vietnam Programme and the Forest Inventory and Planning Institute.